

BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 06/6/2014
của Ban Bí thư “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
đào tạo nhân lực có tay nghề cao”**

Thực hiện Công văn số 739-CV/BCSD, ngày 14/6/2024 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao” (viết tắt Chỉ thị số 37-CT/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ 37-CT/TW

I. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt xây dựng kế hoạch

Sau khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 37-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 83-CTr/TU, ngày 13/8/2014 để triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW trên địa bàn tỉnh; trong đó, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 37-CT/TW và Chương trình hành động số 83-CTr/TU phù hợp với tình hình thực tế. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW và Chương trình hành động số 83-CTr/TU đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo và sử dụng nhân lực có tay nghề cao trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức nghiên cứu, phổ biến quán triệt; đồng thời ban hành các văn bản để tuyên truyền triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CTr/TU; coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nâng cao ý thức trách nhiệm, huy động sự tham gia tích cực, có hiệu quả của toàn bộ xã hội đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao.

Hình thức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CTr/TU khá đa dạng, phong phú: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt, hội nghị báo cáo viên, hội nghị chuyên đề, hội thảo, tập huấn, hội thi thiết bị đào tạo tự làm, hội giảng nhà giáo, thi tay nghề; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ, thực hiện thông qua các cuộc vận động, các phong trào thi đua; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền cổ động; tuyên truyền qua các ấn phẩm truyền thông, đĩa CD; tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các

địa phương; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sản giao dịch việc làm, qua đó đã kịp thời cung cấp thông tin, tư vấn định hướng nghề nghiệp về nhu cầu sử dụng lao động nhằm giúp cho người lao động xác định con đường lập nghiệp phù hợp.

Qua nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CTr/TU các cấp uỷ đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh đã nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của nhân lực có tay nghề cao trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; nâng cao sức cạnh tranh nền của nền kinh tế; xác định rõ trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền trong việc đào tạo nhân lực có tay nghề cao của tỉnh.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW

Nhằm cụ thể hóa Chỉ thị số 37-CT/TW, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo sát với tình hình thực tế của địa phương như:

- Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành: Chương trình hành động số 83-CTr/TU; Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 18/4/2017 về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh; Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 15/5/2018 về phát triển nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 97-KH/TU, ngày 15/8/2019 về thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) *“Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*; Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án *“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020”*; phê duyệt danh mục nghề đào tạo, mức hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng; Kế hoạch triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025¹; Kế hoạch số 2590/KH-UBND, ngày 03/4/2024 thực hiện Đề án *“Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp”*. Đồng thời, ban hành các quyết định, chương trình, kế hoạch để chỉ đạo triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn (theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ); tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề đối với địa phương, cơ sở dạy nghề, lớp đào tạo nghề theo quy định.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, xây dựng kế hoạch, phối hợp các sở, ngành, địa phương tổ chức giám sát, kiểm tra các lớp học dạy nghề; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường

¹ Quyết định số 683/QĐ-UBND, ngày 04/4/2014 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án *“Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 - 2020”*; Quyết định số 1453/QĐ-UBND, ngày 03/7/2014 của UBND tỉnh phê duyệt *“Danh mục nghề và mức hỗ trợ học nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 - 2020”*; Quyết định số 536/QĐ-UBND, ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án *“Đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động tỉnh giai đoạn 2016 - 2020”*; Quyết định số 640/QĐ-UBND, ngày 23/3/2016 của UBND tỉnh phê duyệt *“Danh mục nghề và mức hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động tỉnh giai đoạn 2016 - 2020”*; Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND, ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh phê duyệt danh mục nghề đào tạo, mức hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh.

xuân; kiểm tra công tác giáo dục quốc phòng và an ninh tại các trường cao đẳng, trung cấp; nhằm kiểm tra công tác đào tạo nghề và việc thực hiện các quy định về giáo dục nghề nghiệp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; kịp thời chỉ đạo khắc phục những tồn tại, thiếu sót; nhân rộng những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 37-CT/TW

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về đào tạo nhân lực có tay nghề cao

Bám sát nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW và Chương trình hành động số 83-CTr/TU; các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị đã tổ chức tuyên truyền quán triệt đến doanh nghiệp, người lao động và toàn xã hội về vai trò, vị trí của lực lượng lao động có tay nghề cao trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chỉ đạo, tổ chức các phiên giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, ngày hội việc làm để cho các doanh nghiệp thuận lợi trong việc tư vấn, tuyển dụng lao động; tăng cường công tác quản lý, vận hành có hiệu quả hệ thống cổng thông tin điện tử quốc gia về việc làm trên *website: vieclamlamdong.vn*; tăng cường cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử của ngành để đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm mang lại hiệu quả trong việc kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người lao động. Đồng thời, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị; các cơ quan truyền thông như Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tổ chức các chương trình tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS và THPT, định hướng chọn trường, chọn nghề, chọn trình độ đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường và điều kiện của học sinh, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và thị trường lao động².

Các trường, trung tâm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã phối hợp, tuyên truyền tư vấn hướng nghiệp, phân luồng tuyển sinh; tuyên truyền, quảng bá về trường, cơ sở đào tạo nghề, các thông tin tuyển sinh hệ dài hạn, ngắn hạn; tư vấn tuyển sinh trực tuyến lên trang web, facebook của trường, trung tâm nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Với định hướng đào tạo nhân lực có tay nghề cao, chuyên sâu, gắn với thực tiễn doanh nghiệp, nhu cầu thực tế về nguồn nhân lực của thị trường lao động. Tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị chu đáo nội dung, tài liệu, chương trình đào tạo, ngành nghề đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng, chính sách ưu đãi đối với người học nghề, cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. Qua đó làm thay đổi cơ bản nhận thức về học nghề của phụ huynh và học sinh; thu hút học sinh đăng ký tham gia học nghề góp phần thực hiện tốt chủ trương phân luồng học sinh của Đảng và Nhà nước.

² Từ năm 2020 đến 2024 tổ chức 17 Chương trình tư vấn tuyển sinh, giáo dục nghề nghiệp và thị trường lao động (Cụ thể: năm 2020: 01 chương trình, năm 2021 02 chương trình, 2022 04 chương trình, năm 2023: 05 chương trình, năm 2024: 05 chương trình). Tổng số học sinh tham gia là 7.248 người; trong đó, năm 2020 có 330 học sinh, năm 2021 có 880 học sinh, năm 2022 có 1.900 học sinh, năm 2023 có 2.000 học sinh, năm 2024 có 2.183 học sinh.

2. Công tác quản lý Nhà nước về đào tạo nhân lực có tay nghề cao

Tỉnh Lâm Đồng xác định việc đào tạo nhân lực có tay nghề cao là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong đào tạo, phát triển nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Tỉnh ủy đã ban hành 03 Nghị quyết về phát triển nguồn nhân lực, kế hoạch thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về đào tạo và sử dụng nhân lực có tay nghề cao; đồng thời lồng ghép các nội dung triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động tay nghề cao trong các chương trình, dự án có liên quan để triển khai trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thực hiện việc sáp nhập các Trung tâm Dạy nghề, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Kỹ thuật - Tổng hợp - Hướng nghiệp công lập cấp huyện thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; sáp nhập Trường Trung cấp nghề Bảo Lộc vào Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Lâm Đồng; sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Đà Lạt, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Lâm Đồng vào Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt đổi tên thành Trường Cao đẳng Đà Lạt. Đến nay, toàn tỉnh có 43 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gồm: 04 Trường Cao đẳng công lập; 02 Trường Trung cấp tư thục; 18 Trung tâm GDNN (11 công lập, 07 tư thục); 15 doanh nghiệp đăng ký hoạt động GDNN; cơ sở khác 04 (trường trung cấp ngoài tỉnh thực hiện liên kết đào tạo). Trong đó có Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt là một trong 40 trường chất lượng cao của cả nước, có 04 trường với 16 nghề được lựa chọn đầu tư nghề trọng điểm đến năm 2025 đạt cấp độ quốc gia, ASEAN, quốc tế. Quy mô, cơ cấu ngành nghề, trình độ đào tạo bước đầu đã đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

Mạng lưới trường học cơ bản đáp ứng nhu cầu học nghề của học sinh; công tác chỉ đạo thực hiện phân luồng được quan tâm, các ngành, các địa phương đã xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực; tổ chức thực hiện phân luồng phù hợp với quy hoạch phát triển nhân lực. Công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở có những kết quả tích cực tăng đều qua các năm³. Tuy nhiên, kết quả phân luồng học sinh chỉ đạt 15% trên tổng số học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, thu hút học sinh sau tốt nghiệp trung học phổ thông vào học cao đẳng còn hạn chế và chỉ chiếm 10% trên tổng số học sinh tốt nghiệp hàng năm. Kết quả phân luồng và định hướng nghề nghiệp đang có những tác động bất lợi cho việc chuẩn bị và cơ cấu nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, bản thân người học và các chính sách phát triển giáo dục.

Các trường cao đẳng, trung cấp triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Công tác xã hội hóa đào tạo nghề ngày càng được các doanh nghiệp quan tâm đầu tư; các cơ sở dạy nghề luôn gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp trong toàn bộ quy trình đào tạo nhằm nâng cao chất lượng, gắn đào tạo với giải quyết việc làm. Chất lượng lao động qua đào tạo nghề ngày càng đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, kết quả học sinh, sinh viên ra trường có việc làm đạt trên 85%, đào tạo nghề từ ngân sách nhà nước đạt

³ Năm 2019 tuyển sinh được 1.600 học sinh, năm 2020 tuyển sinh được 1.760 học sinh, năm 2021 tuyển sinh được 1.854 học sinh, năm 2022 tuyển sinh được 1.800 học sinh.

89% có việc làm. Thông qua sàn giao dịch việc làm hàng năm cho thấy lao động qua đào tạo nghề luôn có nhiều cơ hội việc làm và nguồn “Cung” chưa đáp ứng “Cầu” cho thị trường lao động.

Tăng cường các biện pháp quản lý chất lượng đào tạo, thường xuyên giám sát, thanh tra, kiểm tra theo các tiêu chí đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp; chống tiêu cực và bệnh thành tích trong đào tạo; khuyến khích các thành phần xã hội tham gia giám sát chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Trong giai đoạn 2014 - 2023, hệ thống giáo dục nghề nghiệp của tỉnh đã đào tạo cho 374.128 lượt người với các trình độ; trong đó, trình độ cao đẳng là 9.864 người, trình độ trung cấp là 15.009 người. Đến cuối năm 2023, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 78,37%, tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp văn bằng, chứng chỉ đạt 22,73%, đạt chỉ tiêu kế hoạch mà Nghị quyết của tỉnh đã đề ra.

Tuy nhiên, kết quả tuyển sinh, đào tạo lao động tay nghề cao của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa đạt mục tiêu đề ra; công tác phân luồng học sinh sau THCS chưa đạt mục tiêu đã đề ra. Đến năm 2023, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được phân luồng để tham gia học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chỉ đạt 17,37% (kế hoạch đến năm 2020 là 30%, đến năm 2025 là 40%); một số trường cao đẳng, trung cấp, trung tâm vừa chuyển từ lĩnh vực giáo dục sang lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp chưa được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc đào tạo nghề nên ảnh hưởng không nhỏ đến việc nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

3. Việc đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ chương trình, nội dung đào tạo nhân lực có tay nghề cao

Thực hiện quy định về xây dựng chương trình giáo dục nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành văn bản hướng dẫn các trường cao đẳng, trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tiến hành rà soát, xây dựng, chuyển đổi chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng chuyên nghiệp và nghề sang chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo hướng dẫn của Tổng cục Dạy nghề và của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Các trường trung cấp, cao đẳng, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp định kỳ tiến hành rà soát, cập nhật, bổ sung, đổi mới chương trình, giáo trình đào tạo cho phù hợp yêu cầu của thị trường lao động, xu hướng chuyển dịch lao động giữa các nước trong khu vực và thế giới; phối hợp với các sở, ngành, địa phương, rà soát, cập nhật danh mục ngành nghề. Trên cơ sở danh mục nghề nghiệp, các trường trung cấp, cao đẳng đã xây dựng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp đối với các nghề phổ biến, nghề có nhu cầu lao động cao để sử dụng chung trong toàn tỉnh. Các chương trình đào tạo đều đảm bảo có từ 55 đến 70% thời lượng đào tạo nội dung thực hành, thực tập; học sinh, sinh viên được tham gia học kỳ doanh nghiệp để được cọ sát thực tế, tiếp cận với trình độ quản lý, khoa học công nghệ, dây chuyền sản xuất tiên tiến, hiện đại của các doanh nghiệp. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã thực hiện đổi mới cấu trúc chương trình đào tạo từ tách biệt giữa lý thuyết và thực hành sang đào tạo theo mô đun tích hợp kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp. Phương pháp đánh giá, công nhận tốt nghiệp được tuân thủ theo quy định.

4. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đào tạo nhân lực có tay nghề cao

Qua 10 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động 83-CTr/TU đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp của tỉnh đã tăng cả về số lượng và chất lượng. Năm 2014, số cán bộ quản lý, nhà giáo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp toàn tỉnh là 618 người, trong đó chỉ 60% đạt chuẩn trình độ nghiệp vụ sư phạm dạy nghề, số còn lại chủ yếu là giáo viên thỉnh giảng, nghệ nhân, người có tay nghề dạy nghề thủ công trình độ sơ cấp. Đến cuối năm 2023, tổng số cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp của tỉnh là 1.196 người; trong đó, trình độ trên đại học 268 người, đại học 442 người, cao đẳng 104 người, trung cấp 370 người, trình độ khác 12 người.

Đội ngũ nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được chăm lo bồi dưỡng, tỷ lệ nhà giáo đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo ngày càng được nâng lên; chương trình đào tạo được cập nhật, điều chỉnh, xây dựng theo hướng tiếp cận năng lực; đổi mới phương pháp đào tạo lấy người học làm trung tâm, chuyển từ đào tạo theo kế hoạch sang đào tạo theo nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và thị trường lao động, người học không chỉ được chú trọng đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mà còn được đào tạo kỹ năng mềm như tin học, ngoại ngữ, giao tiếp, kỷ luật lao động... Tỷ lệ học sinh, sinh viên tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng được các doanh nghiệp tuyển dụng đạt trên 89%, nhiều ngành nghề được doanh nghiệp đặt hàng và tuyển dụng 100%.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, nhà giáo luôn được quan tâm thực hiện. Giai đoạn 2014 - 2023 đã tổ chức 27 khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp với 987 lượt tham gia các lớp như: nghiệp vụ sư phạm dạy nghề, nghiệp vụ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chuyển đổi số, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, phát triển chương trình đào tạo...; bồi dưỡng chính trị hệ cho 1.124 lượt cán bộ, nhà giáo. Đến cuối năm 2023, toàn tỉnh có 98,83% cán bộ quản lý, nhà giáo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ, trong đó 57,69% cán bộ quản lý, nhà giáo trên chuẩn.

Chất lượng của đội ngũ giáo viên ngày càng được khẳng định thông qua hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh, toàn quốc. Giai đoạn 2014 - 2023, toàn tỉnh có 15 nhà giáo tham gia hội giảng toàn quốc, trong đó 01 nhà giáo đạt giải nhất, 01 nhà giáo đạt giải nhì, 03 nhà giáo đạt giải ba, 04 nhà giáo đạt giải khuyến khích. Việc tôn vinh, khen thưởng đối với nhà giáo và cán bộ quản lý, học sinh, sinh viên được quan tâm thực hiện định kỳ hằng năm và thông qua hội thi, kỳ thi các cấp.

Công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh đã chuyển dần theo hướng phù hợp với phát triển kỹ năng phục vụ nhu cầu lao động của xã hội, tác động tích cực đến việc lựa chọn học nghề của học sinh. Nhờ đó, tỷ lệ học sinh cấp THCS và THPT đăng ký học nghề thay vì tiếp tục học lên THPT (đối với học sinh tốt nghiệp THCS) hoặc đăng ký tuyển sinh đại học (đối với học sinh tốt nghiệp THPT) có xu hướng tăng trong thời gian qua cho thấy mục tiêu GDĐT đã sát với thực tế, có sự phân luồng rõ nét và đúng hướng. 100% các đơn vị THCS, THPT có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ. Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức các lớp bồi dưỡng đội ngũ giáo viên

kiêm nhiệm làm công tác giáo dục hướng nghiệp theo hình thức tập trung trong hè (02 lớp/ năm). Các đơn vị có kế hoạch thu hút các nhà khoa học, các nhà quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nhân... tham gia làm công tác tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh phổ thông. Trong những năm qua, giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS và THPT của tỉnh đã được quan tâm thực hiện và đạt được một số kết quả, góp phần tích cực phát triển nguồn nhân lực phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Đổi mới hoàn thiện cơ chế, chính sách, đa dạng hóa nguồn lực đào tạo nhân lực có tay nghề cao

Hàng năm, tỉnh Lâm Đồng ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách Trung ương và địa phương để phân bổ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo từng bước đạt chuẩn đào tạo; bố trí nguồn kinh phí do ngân sách Trung ương phân bổ về tỉnh thông qua Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động, các dự án nghề trọng điểm cấp độ quốc tế, khu vực và quốc gia... để thực hiện đạt yêu cầu trong phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực có tay nghề cao theo hướng chuẩn hóa và hiện đại. Ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống các trường cao đẳng, trường trung cấp hiện chưa đạt chuẩn, chưa đáp ứng yêu cầu về chất lượng đào tạo. 100% cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh đã xây dựng các tiêu chí, thành lập hội đồng để tự đánh giá, kiểm định chất lượng đào tạo của cơ sở mình; hàng năm có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chương trình, giáo trình, cơ sở vật chất, bồi dưỡng giáo viên... phù hợp với điều kiện đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng thị trường lao động và nhu cầu doanh nghiệp, người sử dụng lao động.

Thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; hiện nay, trên địa bàn tỉnh học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp nghề đều được miễn toàn bộ học phí và được vay vốn theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg, Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật, người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú khi tham gia học trình độ cao đẳng, trung cấp tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp được hưởng chính sách nội trú gồm: học bổng chính sách, hỗ trợ tiền mua đồ dùng cá nhân, hỗ trợ tiền đi lại từ nhà đến cơ sở đào tạo... theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp.

Nhìn chung, qua thực hiện các chính sách nêu trên đã tạo động lực thu hút học sinh, sinh viên học nghề, tạo điều kiện giúp học sinh, sinh viên an tâm học tập.

6. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao

Để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, các trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã tích cực, chủ động mở rộng quan hệ trao đổi, hợp tác về tuyển sinh và đào tạo; phát triển chương trình đào tạo; đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo,

cán bộ quản lý; nghiên cứu khoa học với các trường, tổ chức nước ngoài. Tổ chức thực hiện chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế, linh hoạt phương thức đào tạo theo hướng đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục hợp tác Quốc tế với tổ chức The Dariu Foundation (Thụy Sĩ) tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên Tin học từ cấp Tiểu học đến THPT và tập huấn khởi nghiệp theo hình thức trực tuyến cho học sinh THCS, THPT. Đã tài trợ thực hiện dự án “Lắp ráp hoàn chỉnh, lập trình và vận hành máy thử DVILATOR 19/20 và in 3D thiết bị giúp giảm đau khi đeo khẩu trang” cho Câu lạc bộ Tin học Trường THCS-THPT Đồng Đa, Đà Lạt. Triển khai thực hiện dự án hỗ trợ giảng dạy lập trình Scratch/Micro:bit giai đoạn 2020 - 2024 nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng cho giáo viên tin học, hỗ trợ phổ cập kiến thức về lập trình, kiến thức về sử dụng internet an toàn và hiệu quả cho khoảng 7.000 học sinh.

Giai đoạn 2014 - 2023, các trường cao đẳng, trung cấp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chủ động liên kết, hợp tác với các trường, tổ chức nước ngoài nhằm trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo. Để đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế, các trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chủ động tìm kiếm, liên hệ với các đại sứ quán, lãnh sự quán, các trường đại học và các tổ chức nước ngoài về cơ hội hợp tác, triển khai các chương trình thực tập sinh, đào tạo liên thông trình độ đại học ở các trường quốc tế, trao đổi sinh viên, giáo viên với các cơ sở đào tạo chất lượng cao ở nước ngoài và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam.

Trong những năm qua, trường Cao đẳng Đà Lạt, (trước đây là trường Cao đẳng Sư phạm Đà Lạt, Cao đẳng Nghề Đà Lạt, Cao đẳng Du lịch Đà Lạt, Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Lâm Đồng), Cao đẳng Y tế Lâm Đồng, Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Quốc Việt đều có các chương trình trao đổi, hợp tác với các trường, tổ chức của các nước Úc, Nhật, Mỹ, Anh, Hàn Quốc, Thái Lan về tuyển sinh, đào tạo và cấp văn bằng chứng chỉ của nước ngoài và Việt Nam cho người học; phát triển chương trình đào tạo; bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý; nghiên cứu khoa học. Đặc biệt trong khuôn khổ dự án EU VET Toolbox năm 2017 - 2018 của Liên minh châu Âu, Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt đã tham gia đánh giá chất lượng theo khung và phương pháp đánh giá tiêu chuẩn chất lượng của Vương quốc Anh. Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt được nhà nước đầu tư kinh phí cho đào tạo nhân lực, đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ đào tạo đạt chuẩn quốc gia, khu vực và quốc tế.

Việc chủ động, tích cực hội nhập quốc tế là cơ hội tốt cho các trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm đào tạo nghề của các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới theo nguyên tắc độc lập, tự chủ, bình đẳng, hợp tác cùng có lợi; đồng thời cũng tranh thủ các cơ hội để thu hút các nguồn lực nhằm mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao. Ngoài ra hội nhập quốc tế trong lĩnh vực đào tạo nghề còn có ý nghĩa lớn trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng thị trường lao động, phát triển khoa học, công nghệ của đất nước nói chung và tỉnh Lâm Đồng nói riêng; tăng cường giao lưu văn hóa và học thuật quốc tế.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Qua 10 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CT/TU nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao đã được nâng lên; nhiều tập thể, cá nhân đã tích cực triển khai và tổ chức những mô hình sáng tạo, hiệu quả trong đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao; các trường cao đẳng, trung cấp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp không ngừng đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt; tổ chức Hội thi thiết bị đào tạo tự làm, Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, Kỳ thi kỹ năng nghề cho học sinh, sinh viên hàng năm tại cơ sở và tham gia hội thi, hội giảng cấp tỉnh, cấp toàn quốc và đã đạt được nhiều thành tích cao.

Số lượng lao động được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề ngày một tăng. Công tác quản lý nhà nước về nhân lực có tay nghề cao được thực hiện tốt; tổ chức rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn; sáp nhập hoặc giải thể các cơ sở hoạt động không hiệu quả.

Công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động đã góp phần giảm thiểu tỷ lệ lao động thất nghiệp, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, ổn định an ninh trật tự xã hội của địa phương. Nguồn nhân lực có tay nghề cao đã trở thành lợi thế cạnh tranh hàng hóa, dịch vụ, tăng cường xuất khẩu lao động; lao động được tiếp cận với khoa học công nghệ, chuyển đổi số, tác phong làm việc công nghiệp góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, tăng năng suất lao động, cải thiện chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh.

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chủ động trong hội nhập và hợp tác quốc tế ở nhiều lĩnh vực như tuyển sinh, đào tạo và cấp văn bằng chứng chỉ của nước ngoài, phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý, nghiên cứu khoa học qua đó nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín và vị thế của nhà trường với xã hội.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Nhận thức của một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương về đào tạo nhân lực có tay nghề cao có lúc chưa thống nhất và đầy đủ; công tác phối hợp giữa ban, ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CTr/TU chưa thật chặt chẽ, thiếu đồng bộ; chưa chú trọng tuyên truyền các mô hình, cá nhân điển hình lập thân, lập nghiệp, tạo việc làm bền vững từ công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao.

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CTr/TU ở một số nơi còn hình thức, chưa sát với nhu cầu, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu của người học; công tác dự báo nhân lực mới dừng ở ngắn hạn, chưa có dữ liệu dự báo trung hạn và dài hạn, chưa đánh giá chính xác cung - cầu lao động, nhu cầu đào tạo nhân lực; các cơ sở đào tạo thiếu thông tin về nhu cầu thị trường lao động nên chưa chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo theo yêu cầu xã hội.

- Một số doanh nghiệp và cơ sở sử dụng lao động chưa thật chủ động, tích cực trong việc tham gia vào quá trình đào tạo và tuyển dụng lao động.

- Đội ngũ nhà giáo của một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng; một bộ phận đội ngũ nhà giáo và quản lý GDNN còn có những hạn chế nhất định về trình độ, kỹ năng nghề và năng lực ngoại ngữ, tin học; có nhà giáo chưa đủ khả năng giảng dạy tích hợp, giảng dạy được các nghề trọng điểm cấp độ khu vực ASEAN, quốc tế. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa có điều kiện để đưa giáo viên đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp tại các cơ sở đào tạo uy tín, chất lượng ở trong và ngoài nước; chưa có chính sách thu hút giáo viên, giảng viên có trình độ cao, tay nghề giỏi tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh. Chưa có cơ chế, chính sách thu hút, tôn vinh, khen thưởng động viên các nghệ nhân tích cực tham gia đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nhân lực có tay nghề cao; thiếu động lực thúc đẩy đội ngũ nhà giáo và người học tham gia nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp sáng tạo.

- Nguồn lực đầu tư cho đào tạo lao động tay nghề cao còn hạn chế, chưa thật sự thu hút được các doanh nghiệp đầu tư cho công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; nhiều doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp nhỏ chưa quan tâm thích đáng đến đào tạo nghề cho lực lượng lao động sản xuất trực tiếp. Hiện nay lực lượng lao động làm việc trong các nhà máy, cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ vẫn còn tình trạng lao động chưa qua đào tạo nghề và chưa có chứng chỉ, bằng cấp.

- Các khu, cụm công nghiệp và khu du lịch mặc dù đã được quy hoạch nhưng nhiều nơi chưa phát triển, chưa thu hút được các nhà đầu tư chiến lược, có tiềm năng nên công tác giải quyết việc làm sau tốt nghiệp của học sinh, sinh viên, người lao động gặp khó khăn. Công tác xã hội hóa mặc dù đã có nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi nhưng chưa đủ mạnh để thu hút đầu tư phát triển giáo dục nghề nghiệp.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

Sự phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CT/TU chưa thường xuyên, kịp thời, đặc biệt là công tác dự báo nguồn lao động, nhất là lao động làm việc trong các ngành, nghề yêu cầu trình độ chuyên môn kỹ thuật còn hạn chế.

Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao có lúc chưa đầy đủ; tư tưởng trọng bằng cấp còn khá phổ biến trong xã hội nên học sinh phổ thông, người lao động ít lựa chọn học nghề, công tác phân luồng học sinh sau THCS thực hiện chưa hiệu quả.

Các chính sách thu hút học nghề chưa đủ sức thuyết phục với xã hội, chính sách miễn, giảm học phí chưa thu hút học sinh, người lao động tham gia học nghề; chính sách tuyển dụng, sử dụng và chính sách tiền công, tiền lương của một số doanh nghiệp chưa đủ hấp dẫn người lao động có tay nghề cao.

Nguồn lực đầu tư để xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị, máy móc cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập còn hạn chế, chủ yếu là nguồn vốn Trung ương từ các chương trình mục tiêu quốc gia, do vậy đầu tư thiếu đồng bộ, hiệu quả đầu tư chưa cao; bên cạnh đó một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được cấp, chưa có giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động đào tạo. Cơ chế phân bổ và giao dự toán ngân sách chi thường xuyên cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện nay chưa khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

trong việc tích cực, chủ động tuyển sinh, thực hiện cạnh tranh trong đào tạo.

Đội ngũ cán bộ quản lý tại một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập còn thiếu năng động, sáng tạo trong cơ chế thị trường hiện nay, chưa định hướng và xây dựng kế hoạch phát triển của đơn vị cho từng giai đoạn, còn quá lệ thuộc vào nguồn lực của nhà nước nên chưa chủ động trong việc đề ra các giải pháp tổ chức đào tạo, liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học, tổ chức sản xuất tại cơ sở đào tạo.

Một số doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa nhận thức rõ quyền lợi và nghĩa vụ trong công tác đào tạo nghề nên một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa tích cực tham gia vào quá trình đào tạo cùng với cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Để phát huy kết quả đạt được, khắc phục cơ bản những hạn chế về công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế, tiếp tục cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước triển khai Chỉ thị số 37-CT/TW ngày càng đi vào chiều sâu, thực hiện hiệu quả, thực chất, cần tập trung làm tốt một số giải pháp như sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự phối hợp đồng bộ giữa các sở, ngành và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, Chương trình hành động số 83-CTr/TU. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong nhận thức, đồng thuận của toàn xã hội về học nghề để lập thân, lập nghiệp góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng GDNN và đào tạo nhân lực có tay nghề cao.

2. Thực hiện tốt quy hoạch mạng lưới cơ sở GDNN phù hợp Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, gắn với việc triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả, hiệu lực; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 về nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa quy hoạch với chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, có lộ trình thực hiện cụ thể nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở GDNN.

3. Tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo của các cơ sở GDNN nhằm phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo và phẩm chất của người học. Đẩy mạnh triển khai Khung trình độ quốc gia trong GDNN, nhất là trình độ của nhân lực được đào tạo có tay nghề cao. Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025*”; Kế hoạch số 5206/KH-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh về “*Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh*” phù hợp với tình hình và đặc thù cụ thể của sở, ngành, địa phương.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp; đổi mới công tác quản trị; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm định chất lượng; chuẩn hóa các điều kiện bảo đảm chất lượng GDNN. Thống nhất chức năng, nhiệm vụ quản lý chuyên môn đối với các trung tâm GDNN - giáo dục thường xuyên cấp huyện, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các trung tâm GDNN - giáo dục thường xuyên cấp huyện sau khi sáp nhập.

5. Gắn kết công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao với thị trường lao động tạo việc làm bền vững. Hoàn thiện cơ chế, chính sách đẩy mạnh mô hình “Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp và cơ sở sử dụng lao động”; gắn kết giữa các cơ sở GDNN với các cơ sở sử dụng lao động. Khuyến khích và nghiên cứu chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới công nghệ và các doanh nghiệp đầu tư công nghệ cao. Nâng cao hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác với các tổ chức quốc tế trong hoạt động GDNN và với các cơ sở đào tạo có uy tín nước ngoài.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở GDNN. Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo cơ chế thuận lợi, xác định rõ quyền lợi của tổ chức, cá nhân khi tham gia các hoạt động GDNN để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở GDNN, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu khoa học với đào tạo và sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích các cơ sở GDNN thành lập doanh nghiệp khoa học công nghệ, dịch vụ làm cầu nối hợp tác giữa các cơ sở GDNN với doanh nghiệp để sớm chuyển giao công nghệ và kết quả nghiên cứu ứng dụng vào thực tiễn. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, học sinh, sinh viên khởi nghiệp sáng tạo.

Phần thứ ba

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng làm rõ và mở rộng đối tượng được thụ hưởng.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Ban cán sự đảng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội,
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XH1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
ỦY VIÊN**



Nguyễn Trọng Ánh Đông

PHỤ LỤC

**Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW,
ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao”**
(Kèm theo Báo cáo số 596-BC/TU, ngày 27/6/2024 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng)

I. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW

1. Các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW

TT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
1	Quyết định số 683/QĐ-UBND phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 - 2020”	04/4/2014	UBND tỉnh
2	Quyết định số 1453/QĐ-UBND phê duyệt “Danh mục nghề và mức hỗ trợ học nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2020”	03/7/2014	UBND tỉnh
3	Nghị quyết số 107/2014/NQ-HĐND quy định một số mức chi có tính đặc thù trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh	15/7/2014	HĐND tỉnh
4	Chương trình hành động số 83-CTr/TU thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư (khóa XI) “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao”	13/8/2014	Ban Thường vụ Tỉnh ủy
5	Kế hoạch số 5477/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo	15/9/2015	UBND tỉnh
6	Quyết định 536/QĐ-UBND phê duyệt Đề án “Đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động tỉnh giai đoạn 2016-2020”	09/3/2016	UBND tỉnh
7	Quyết định số 640/QĐ-UBND phê duyệt “Danh mục nghề và mức hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động tỉnh giai đoạn 2016 - 2020”	23/3/2016	UBND tỉnh
8	Nghị quyết 09-NQ/TU về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh, giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025	18/4/2017	Tỉnh ủy
9	Kế hoạch 35-KH/TU đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh Lâm Đồng, giai đoạn 2017 - 2020	14/9/2017	Ban Thường vụ Tỉnh ủy

10	Nghị quyết 13-NQ/TU phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tỉnh giai đoạn 2018 - 2020 và những năm tiếp theo	18/5/2018	Ban Thường vụ Tỉnh ủy
12	Nghị quyết số 106/2018/NQ-HĐND Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở trong nước thuộc tỉnh Lâm Đồng	13/12/2018	HĐND tỉnh
13	Kế hoạch 97-KH/TU thực hiện Kết luận 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW 8, khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo	15/8/2019	Ban Thường vụ Tỉnh ủy
14	Kế hoạch số 5206/KH-UBND thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh	20/8/2019	UBND tỉnh
15	Kế hoạch số 5498/KH-UBND thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 97-KH/TU ngày 15/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8, khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo	25/6/2020	UBND tỉnh
16	Kế hoạch 7813/KH-UBND Thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 25/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới	23/9/2020	UBND tỉnh
17	Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND Quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật	08/4/2021	HĐND tỉnh
18	Kế hoạch số 6281/KH-UBND Triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh	01/9/2021	UBND tỉnh
19	Kế hoạch 1040/KH-UBND thực hiện chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh	22/02/2022	UBND tỉnh
20	Nghị quyết số 18-NQ/TU phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	25/7/2022	Tỉnh ủy
21	Nghị quyết số 20-NQ/TU đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	25/7/2022	Tỉnh ủy

22	Kế hoạch 9437/KH-UBND năm 2022 về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025	08/12/2022	UBND tỉnh
23	Kế hoạch số 88-KH/TU thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư “về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2045”	10/7/2023	Tỉnh ủy
24	Kế hoạch 1453/KH-UBND thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	28/02/2023	UBND tỉnh
25	Kế hoạch số 80-KH/TU đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh giai đoạn 2023 - 2025	17/4/2023	Ban Thường vụ Tỉnh ủy
26	Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND phê duyệt danh mục nghề đào tạo, mức hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh	25/4/2023	UBND tỉnh
27	Nghị quyết số 263/2023/NQ-HĐND quy định chính sách thu hút và hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2030.	15/12/2023	HĐND tỉnh
28	Kế hoạch số 2590/KH-UBND thực hiện Đề án “Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp” trên địa bàn tỉnh	03/4/2024	UBND tỉnh
29	Chương trình hành động số 82-CTr/TU thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị “về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn tỉnh	16/4/2024	Tỉnh ủy
30	Kế hoạch số 3732/KH-UBND triển khai Chương trình hành động số 82-CTr/TU thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị “về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn tỉnh	10/5/2024	UBND tỉnh

2. Hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW

TT	Cấp kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung, hình thức	Kết quả kiểm tra
Hoạt động kiểm tra				
1	Tỉnh	Cơ sở GDNN	Kiểm tra trực tiếp hoạt động GDNN tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Biên bản kiểm tra
2	Tỉnh	Cơ sở GDNN	Kiểm tra giám sát các lớp dạy nghề sơ cấp, dưới 3 tháng năm 2018	Biên bản kiểm tra
3	Tỉnh	Cơ sở GDNN	Theo Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh phê duyệt danh sách các đơn vị, doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra thường xuyên trong năm 2021	Biên bản kiểm tra
4	Bộ	Cơ sở GDNN	Thanh tra việc chấp hành về giáo dục nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	Kết luận thanh tra
5	Tỉnh	Phòng Dạy nghề, Sở Lao động - TBXH	Việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng và chức năng nhiệm vụ được giao tại Phòng Dạy nghề	Kết luận thanh tra
6	Tỉnh	Công ty TNHH Đà Lạt Nail	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về đào tạo nghề tại Công ty TNHH Đà Lạt Nails	Biên bản kiểm tra
7	Tỉnh	Các cơ sở GDNN	Kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất của các cơ sở GDNN, thực hiện kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Biên bản kiểm tra
8	Tỉnh	Các cơ sở GDNN	Kiểm tra điều kiện đăng ký hoạt động GDNN	Biên bản kiểm tra
9	Tỉnh	Các cơ sở GDNN	Kiểm tra các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đang tổ chức đào tạo lái xe ô tô trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Biên bản kiểm tra
10	Tỉnh	Trường Cao Đẳng y tế Lâm Đồng	Thực hiện Văn bản số 4913/UBND-VX1 ngày 07/8/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng v/v Trường cao đẳng y tế đề nghị đưa trường vào nhóm trường chất lượng cao	Biên bản họp
11	Tỉnh	Các Sở, ban, ngành, các cơ sở GDNN	Họp lấy ý kiến sáp nhập 3 trường cao đẳng	Biên bản họp
12	Tỉnh	Các cơ sở dạy nghề công lập	Kiểm tra, rà soát đánh giá thực trạng, tình hình khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, máy móc, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên tại	Biên bản kiểm tra

			các cơ sở dạy nghề	
13	Tỉnh	Các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện	Kiểm tra tình hình hoạt động của các Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện (10 cuộc/10 trung tâm)	Báo cáo kết quả kiểm tra
Hoạt động sơ kết, tổng kết				
1	Tỉnh	UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, các cơ sở GDNN, các đơn vị liên quan	Tổng kết Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo tổng kết
2	Tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, các cơ sở GDNN, các đơn vị liên quan	Sơ kết thi hành chính sách, pháp luật về Giáo dục nghề nghiệp	Báo cáo sơ kết
3	Tỉnh	UBND các huyện, các cơ sở GDNN	Hội nghị giao ban hoạt động GDNN	Kết luận Hội nghị
4	Tỉnh	UBND các tỉnh, huyện, các sở, ngành; các cơ sở GDNN	Hội nghị đánh giá GDNN	Kết luận Hội nghị

II. Một số kết quả thực hiện

1. Về các chương trình đào tạo nhân lực có tay nghề cao

TT	Trường đào tạo theo các chương trình CLC	Nghề đào tạo theo các chương trình CLC	Loại chương trình đào tạo CLC	
			Theo CT chuyển giao từ nước ngoài	Trường tự xây dựng theo quy định tại Thông tư số 21/2018/TT-BLĐTBXH
1	Trường CD Đà Lạt	Công nghệ sinh học	x	

2. Về hoạt động liên kết với cơ sở đào tạo nước ngoài

TT	Trường liên kết đào tạo	Cơ sở ĐT của nước ngoài liên kết đào tạo	Nghề đào tạo	Số lượng SV/năm	Tổng số SV đã đào tạo tính đến ngày 30/5/2024

3. Về kết quả công tác đào tạo nguồn nhân lực theo các chương trình CLC

TT	Giai đoạn	Tổng số người học CT CLC	Trong đó		Hiệu quả công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao (i: có việc làm đúng nghề đào tạo; ii: có thu nhập cao hơn người học các CT thông thường; iii: xuất khẩu lao động; iv: học tiếp lên trình độ cao hơn) – (ước tỷ lệ % so với tổng số người học CT CLC)			
			Nữ	DTTS	(i)	(ii)	(iii)	(iv)
1	2014-2019	18	9	3	100%	100%	0	66,6
2	2020-2024	0	0	0				

4. Kết quả phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

4.1. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên

TT	Giai đoạn	Tổng số GV trực tiếp tham	Kết quả (i: số GV được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ CMNV; ii: số GV đạt chuẩn khu vực, quốc tế; iii: số GV được đào tạo, bồi
----	-----------	---------------------------	---

		gia giảng dạy	<i>đường ở nước ngoài bằng NSNN; iv: số GV được đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài bằng kinh phí ngoài NSNN)</i>			
			(i)	(ii)	(iii)	(iv)
1	2014-2019	866	1.096	21	29	
2	2020-2024	1.027	1.254	17	4	

4.2. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý

TT	Giai đoạn	Tổng số CBQL	Kết quả (i: số CBQL được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ CMNV; ii: số CBQL được đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài bằng NSNN; iv: số CBQL được đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài bằng kinh phí ngoài NSNN)		
			(i)	(ii)	(iii)
1	2014-2019	141	178	7	
2	2020-2024	169	203	3	

5. Về hoạt động hợp tác quốc tế

TT	Trường có hoạt động HTQT trong lĩnh vực đào tạo	Quốc gia/cơ sở nước ngoài hợp tác	Lĩnh vực hợp tác	Hình thức hợp tác	Số CT/số năm đã thực hiện hợp tác
1	Trường CD Đà Lạt	Úc/Học viện Chisholm	Giảng dạy nghề Công nghệ sinh học	Chuyên giao chương trình Đào tạo giảng viên, đào tạo sinh viên	02/8
		Úc/Tổ chức giáo dục Úc (QTS)	Giảng dạy tiếng Anh	Đào tạo sinh viên Tổ chức hội thảo	02/6
		Nhật Bản/Công ty Sanko Gakuen	Giảng dạy tiếng Nhật	Đào tạo tiếng Nhật cho sinh viên Tuyển thực tập sinh tại Nhật	02/4
		Thụy Sĩ/Quỹ The Dariu	Hỗ trợ đào tạo nghề cho SV	Hỗ trợ học bổng cho HSSV	01/02

		foundation	ngành Điện, CNTT		
		Bắc Ai-len/Trường Cao đẳng South West	Tổ chức đánh giá Trường theo tiêu chuẩn chất lượng của Vương quốc Anh	Đào tạo giảng viên xây dựng công cụ và cách thức đánh giá các kỹ năng mềm của học viên; Lồng ghép các kỹ năng mềm vào dạy và học	01/01
		Vương quốc Anh/Trường Highbury College - Portsmouth	Quản lý chất lượng cơ sở giáo dục - đào tạo	Đào tạo giảng viên về nâng phương pháp dạy và học; Nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng	01/02
		Vương quốc Anh/Hội đồng Anh	Đào tạo tiếng Anh	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ tại Anh quốc cho giảng viên	01/03
		Hàn Quốc/Cơ quan hợp tác phát triển nguồn nhân lực (HRD)	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ tại Hàn Quốc cho giảng viên	01/01
		Cộng hòa LB Đức/Tổ chức hợp tác và phát triển Đức (GIZ)	Quản lý chất lượng cơ sở giáo dục - đào tạo	Bồi dưỡng giảng viên về công tác kiểm định cơ sở giáo dục nghề nghiệp	01/01
		Nhật Bản/Học viện Alice	Đào tạo tiếng Nhật cho SV	Tuyển chọn sinh viên tham gia lớp “Nguồn chất lượng cao”; đào tạo tiếng Nhật cho SV	01/01
2	Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng	Hoa Kỳ/Trường Đại học Y khoa Penn State	Y khoa	Trao đổi sinh viên	02/01

6. Về đầu tư chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở GDNN

TT	Tên cơ sở GDNN được đầu tư	Tên Chương trình, Đề án, Dự án đầu tư	Thời gian thực hiện - Thời gian kết thúc	Tổng kinh phí đầu tư (triệu đồng)	Kết quả thực hiện (đã/chưa hoàn thành)
1	Trường Cao đẳng Đà Lạt	Đổi mới và phát triển dạy nghề	2011-2015	59.289	Đã hoàn thành
		Đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN	2016-2020	28.026	Đã hoàn thành
		XD chương trình, giáo trình, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, sửa chữa CSVC, mua sắm thiết bị, kiểm định chất lượng	2017	4.185	Đã hoàn thành
		Dự án đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN	2020-2022	7.000	Đã hoàn thành
		Phát triển GDNN và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi	2023	5.741	Đã hoàn thành
2	Trung tâm GDNN – GDTX Bảo Lâm	Xây dựng nhà vệ sinh, công hàng rào Trung tâm GDNN-GDTX	2024	2.996	Chưa hoàn thành
3	Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế Bảo Lộc	Dự án: "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp" năm 2020	2020	3.161	Đã hoàn thành
		Dự án: "Nâng cấp, cải tạo Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc"	1015-2020	60.557	Đã hoàn thành
4	Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đa Tềh	Mua sắm, sửa chữa máy móc	2016	366,5	Đã hoàn thành
		Xây dựng nhà vệ sinh, sửa chữa phòng học, nâng cấp sửa chữa hệ thống điện	2017	1.700	Đã hoàn thành
		Sửa chữa tường rào	2018	165,5	Đã hoàn thành
		Sửa chữa một số hạng mục công trình xây dựng	2022	147,3	Đã hoàn thành
		Sửa chữa nhà vệ sinh khu	2023	42,6	Đã hoàn

		hành chính			thành
5	Trung tâm GDNH-GDTX huyện Lạc Dương	Xây dựng trụ sở làm việc, phòng học	2019-2021	13.733	Đã hoàn thành
6	Trung tâm GDNH – GDTX huyện Đam Rông	Sửa chữa, nâng cấp sân, hàng rào	2023	776,5	Đã hoàn thành
		Sửa chữa phòng học	2023-2024	1.000	Đã hoàn thành
7	Trung tâm GDNH – GDTX huyện Di Linh	Mua sắm trang thiết bị đào tạo	2022	2.400	Đã hoàn thành
8	Trung tâm GDNH – GDTX huyện Lâm Hà	Xây dựng trụ sở làm việc, phòng học	2022-2024	14.950	Đã hoàn thành
9	Trung tâm GDNH – GDTX huyện Cát Tiên	Xây dựng trụ sở làm việc, phòng học	2018-2020	14.432,5	Đã hoàn thành
10	Trường Cao đẳng Du lịch Đà Lạt	Mua sắm trang thiết bị đào tạo	2017	2.989	Đã hoàn thành
		Mua sắm trang thiết bị đào tạo	2018	4.200	Đã hoàn thành
		Mua sắm trang thiết bị đào tạo	2019	2.975	Đã hoàn thành
		Mua sắm trang thiết bị đào tạo	2020	3.999	Đã hoàn thành